MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ NĂNG LỰC TỔ CHỨC DẠY HỌC PHÂN HÓA CỦA GIÁO VIÊN TIỂU HỌC VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ ĐÁP ỨNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

TRƯƠNG KHẮC CHU
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

Nhận bài ngày 20/6/2025. Sửa chữa xong 30/6/2025. Duyệt đăng 05/7/2025.

Abstract

Primary education is the foundational level in the national education system. The implementation of the 2018 General Education Program requires primary school teachers to possess solid professional knowledge and appropriate pedagogical capacity, in which the capacity to organize differentiated teaching is considered essential. In ethnic minority areas, this capacity is a set of qualities, skills, and pedagogical expertise necessary for teachers to design, implement, and adjust appropriate teaching activities.

Keywords: *Differentiated teaching, differentiated teaching in primary schools, capacity to organize differentiated teaching in primary schools, ethnic minority areas.*

1. Đặt vấn đề

Giáo dục tiểu học là giai đoạn đặt cơ sở ban đầu để hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh (HS). Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 [1] đòi hỏi giáo viên (GV) tiểu học không chỉ có kiến thức chuyên môn vững vàng mà còn phải có năng lực sư phạm phù hợp, trong đó năng lực tổ chức dạy học phân hóa (DHPH) được xem là một năng lực trọng yếu. Với sự đa dạng của HS dân tộc thiểu số (DTTS), yêu cầu GV không chỉ ltruyền đạt kiến thức mà còn phải biết tổ chức dạy học phù hợp với từng đối tượng. Năng lực tổ chức DHPH của GV tiểu học vùng DTTS được thể hiện ở khả năng phân tích đặc điểm người học, thiết kế kế hoạch dạy học linh hoạt, triển khai các hoạt động học tập phù hợp và đánh giá HS một cách công bằng, khách quan, góp phần thực hiện mục tiêu của Chương trình GDPT 2018, đó là "phát triển phẩm chất và năng lực người học", "lấy HS làm trung tâm", "giáo dục vì sự phát triển toàn diện" [1]. Xuất phát từ yêu cầu trên, việc nghiên cứu năng lực tổ chức DHPH của GV tiểu học vùng DTTS là cần thiết, góp phần làm rõ những vấn đề về lý luận và thực tiễn, làm cơ sở đề xuất một số giải pháp thiết thực, khả thi trong đào tạo, bồi dưỡng và hỗ trợ năng lực DHPH cho GV tiểu học vùng DTTS.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Những vấn đề lý luận về năng lực tổ chức dạy học phân hóa của giáo viên tiểu học

2.1.1. Một số khái niệm cơ bản

a. Dạy học phân hóa: Là một phương pháp hay cách thức dạy học lấy HS làm trung tâm, trong đó tổ chức quá trình dạy học phù hợp với từng nhóm hoặc với từng cá nhân người học, từ đó phát huy tối đa năng lực, sở trường của người học.

b. Dạy học phân hóa ở trường tiểu học vùng dân tộc thiểu số: Là cách thức dạy học đòi hỏi GV phải tổ chức, tiến hành các hoạt động dạy học dựa trên những khác biệt của người học về tài năng, sở thích, nhu cầu, thành phần dân tộc, phong tục tập quán, các điều kiện học tập, mô hình trường học khác nhau ở vùng DTTS.

Email: tkchu2@gmail.com

c. Năng lực tổ chức dạy học phân hóa ở trường tiểu học vùng dân tộc thiểu số: Là tổng hợp những phẩm chất và kỹ năng sư phạm cho phép GV thiết kế, thực hiện và điều chỉnh các hoạt động dạy học phù hợp với sự đa dạng về ngôn ngữ, văn hóa, trình độ nhận thức, điều kiện học tập và nhu cầu cá nhân của HS nhằm đảm bảo mục tiêu phát triển phẩm chất và năng lực người học theo định hướng của Chương trình GDPT 2018.

2.1.2. Đặc điểm giáo dục tiểu học vùng dân tộc thiểu số

Giáo dục tiểu học vùng DTTS đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo quyền học tập, nâng cao trình độ dân trí,…. Tuy nhiên, do những điều kiện đặc thù về địa lý, ngôn ngữ, văn hóa và kinh tế - xã hội, giáo dục ở khu vực này gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là khi triển khai Chương trình GDPT 2018 [1]. Dưới đây là một số đặc điểm nổi bật:

a. Đa dạng ngôn ngữ và văn hóa: HS vùng DTTS đến từ nhiều dân tộc khác nhau, sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ trong giao tiếp hằng ngày, khi tiếng Việt là ngôn ngữ chính thức trong dạy học sẽ gây trở ngại trong việc tiếp cận kiến thức, phát triển năng lực ngôn ngữ và giao tiếp của HS.

b. Hạn chế về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học: Phần lớn các trường tiểu học vùng DTTS còn gặp nhiều khó khăn về cơ sở vật chất đã ảnh hưởng lớn đến việc đổi mới phương pháp giảng dạy, triển khai Chương trình GDPT mới với yêu cầu sử dụng phương tiện và công cụ hiện đại hỗ trợ học tập.

c. Đội ngũ giáo viên chưa đáp ứng yêu cầu: GV ở vùng DTTS phần lớn là người Kinh, ít người biết tiếng dân tộc hoặc am hiểu văn hóa địa phương. Nhiều GV còn hạn chế trong kỹ năng tổ chức DHPH, dạy học tích cực theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS. Công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho GV chưa thường xuyên và chưa sát với thực tiễn địa phương.

d. Chính sách hỗ trợ học sinh dân tộc thiểu số: Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ quan tâm đến đối tượng HS DTTS như miễn giảm học phí, cấp học bổng, sách giáo khoa và đồ dùng học tập. Việc triển khai chính sách ở một số nơi vẫn còn chậm, chưa sát đối tượng thụ hưởng.

2.2. Một số thành tố của năng lực tổ chức dạy học phân hóa

2.2.1. Năng lực phân tích đặc điểm học sinh

Đây là năng lực quan trọng của GV tiểu học vùng DTTS nhằm nhận diện sự đa dạng và khác biệt của HS để thiết kế các hoạt động DHPH phù hợp; năng lực nền tảng, là điều kiện tiên quyết giúp GV hiểu sâu về người học để thực hiện hiệu quả DHPH cho HS tiểu học vùng DTTS trong việc triển khai Chương trình GDPT 2018. Năng lực này bao gồm các biểu hiện sau: - *Thu thập và xử lý thông tin về HS:* Nhận diện sự đa dạng của HS, sự khác biệt giữa các HS về mặt: Ngôn ngữ, Văn hóa - xã hội, Năng lực học tập, Điều kiện học tập và hoàn cảnh gia đình của HS; - *Phân loại HS theo nhóm đặc điểm:* Dựa trên các thông tin, GV phân nhóm HS theo mức độ hiểu bài, ngôn ngữ sử dụng, phong cách học hoặc nhu cầu hỗ trợ,… từ đó lựa chọn chiến lược dạy học phù hợp; - *Dự báo khả năng tiếp nhận và phát triển của HS:* GV có năng lực dự đoán những khó khăn mà HS có thể gặp phải trong quá trình học tập và từ đó chuẩn bị phương án hỗ trợ, điều chỉnh hoạt động học phù hợp nhằm phát huy tối đa năng lực tiềm ẩn của từng HS.

2.2.2. Năng lực thiết kế kế hoạch dạy học phân hóa của giáo viên tiểu học

Đây là một thành phần cốt lõi, có vai trò quyết định trong năng lực tổ chức DHPH, không chỉ biểu hiện ở chuyên môn sư phạm mà thể hiện trách nhiệm và sự thấu cảm với HS DTTS của GV tiểu học. Đồng thời, thể hiện khả năng xây dựng và triển khai kế hoạch bài dạy phù hợp nhằm đạt được mục tiêu phát triển phẩm chất và năng lực HS.

Nội dung này được thể hiện qua một số nội dung sau: - *Xác định mục tiêu dạy học sát với đối tượng HS DTTS:* Căn cứ vào yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018, GV biết cách cụ thể hóa mục tiêu bài học đảm bảo phù hợp với năng lực xuất phát của HS. Mục tiêu được phân hóa theo nhóm HS khác nhau, từ cơ bản đến nâng cao; - *Lựa chọn và sắp xếp nội dung dạy học có tính phân hóa:* Nội dung bài học được lựa chọn dựa trên năng lực của HS, đảm bảo vừa đủ kiến thức cốt lõi, có tính mở rộng phù hợp cho từng nhóm đối tượng. GV cũng cần biết tích hợp yếu tố văn hóa dân tộc vào bài học; - *Xây dựng*

hoạt động học tập đa dạng, linh hoạt: GV thiết kế các hoạt động học tập phân hóa theo nhiều mức độ, mỗi hoạt động đều có mục tiêu, yêu cầu, hình thức tổ chức và mức độ hỗ trợ phù hợp với từng nhóm HS trong lớp; - *Lựa chọn phương pháp và hình thức dạy học phù hợp với HS DTTS:* GV vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học, hình thức tổ chức phù hợp với HS nhằm phát huy tối đa năng lực từng HS; - *Chuẩn bị học liệu, thiết bị và môi trường học tập hỗ trợ phân hóa:* GV thiết kế hoặc điều chỉnh học liệu phù hợp với HS DTTS, biết tận dụng nguồn tài nguyên địa phương để hỗ trợ học tập hiệu quả.

2.2.3. Năng lực triển khai dạy học phân hóa

Là khả năng vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, kỹ thuật và hình thức tổ chức dạy học của GV tiểu học nhằm đáp ứng sự đa dạng và đặc thù của HS vùng DTTS. Đây là yếu tố then chốt giúp nâng cao chất lượng giáo dục, đảm bảo phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực HS theo định hướng của Chương trình GDPT 2018 [1].

Các biểu hiện cụ thể của năng lực này bao gồm: - *Tổ chức các hoạt động dạy học phù hợp với nhóm HS khác nhau:* GV phân nhóm HS dựa trên kết quả phân tích đặc điểm cá nhân để tổ chức các hoạt động học tập phù hợp. Các hoạt động được thiết kế theo mức độ khó dễ khác nhau để HS cùng lớp có thể tham gia và phát triển phù hợp với năng lực của mình; - *Sử dụng linh hoạt các phương pháp và kỹ thuật DHPH:* GV áp dụng đa dạng các phương pháp dạy học nhằm tăng tính hấp dẫn, phù hợp với phong cách học tập và điều kiện thực tế của HS DTTS; - *Điều chỉnh kịp thời nội dung, hình thức và mức độ hỗ trợ trong dạy học:* Trong quá trình triển khai dạy học, GV quan sát và đánh giá kịp thời để điều chỉnh hoạt động học tập phù hợp với sự tiến bộ của từng HS; - *Tạo môi trường học tập thân thiện, khuyến khích tự chủ và sáng tạo của HS:* GV xây dựng môi trường học tập mở, thân thiện, tạo cơ hội cho HS DTTS được thể hiện bản thân, phát huy năng lực cá nhân và tinh thần hợp tác trong nhóm; - *Kết hợp linh hoạt việc sử dụng phương tiện, thiết bị dạy học hỗ trợ phân hóa:* GV biết cách sử dụng các tài liệu, học liệu đa dạng để hỗ trợ HS tiếp cận bài học dễ dàng hơn và phù hợp với năng lực của từng em.

2.2.4. Năng lực đánh giá học sinh trong tổ chức dạy học phân hóa của giáo viên tiểu học vùng dân tộc thiểu số

Năng lực đánh giá HS là khả năng của GV trong xây dựng và triển khai các hình thức, phương pháp đánh giá phù hợp, giúp GV tiểu học vùng DTTS phản ánh chính xác năng lực, phẩm chất của từng HS. Đồng thời là công cụ quan trọng để điều chỉnh và nâng cao hiệu quả tổ chức DHPH theo Chương trình GDPT 2018 [1].

Năng lực này bao gồm các nội dung chính như sau: - *Xây dựng tiêu chí và công cụ đánh giá phù hợp với từng nhóm HS:* GV xây dựng các tiêu chí đánh giá dựa trên mục tiêu phân hóa trong kế hoạch dạy học, lựa chọn hoặc thiết kế các công cụ đánh giá đa dạng, phù hợp với khả năng và điều kiện của HS DTTS; - *Triển khai đánh giá linh hoạt, đa dạng và công bằng:* GV thực hiện đánh giá qua nhiều hình thức và được tổ chức phù hợp với trình độ và đặc điểm HS DTTS nhằm phản ánh đúng năng lực và tiến bộ của HS; - *Phân tích kết quả đánh giá để điều chỉnh dạy học:* GV phân tích, tổng hợp kết quả đánh giá của từng HS, từ đó điều chỉnh kế hoạch và phương pháp DHPH cho phù hợp, hỗ trợ HS phát triển toàn diện; - *Tạo cơ hội cho HS tự đánh giá và phản hồi:* GV hướng dẫn HS biết tự nhận xét, đánh giá kết quả học tập của bản thân, hình thành kỹ năng tự học và tự điều chỉnh, giúp HS vùng DTTS tăng cường sự tự tin và ý thức học tập tích cực; - *Tham khảo ý kiến phụ huynh và cộng đồng trong quá trình đánh giá:* GV phối hợp với phụ huynh và các thành viên trong cộng đồng để nhìn nhận toàn diện về năng lực và sự tiến bộ của HS, đồng thời tạo sự thống nhất trong việc hỗ trợ HS.

2.3. Những yếu tố ảnh hưởng đến dạy học phân hóa của giáo viên tiểu học vùng dân tộc thiểu số

2.3.1. Trình độ, nhận thức của giáo viên

Dạy học phân hóa là định hướng quan trọng của Chương trình GDPT 2018, tại các vùng DTTS, đội ngũ GV đóng vai trò then chốt trong việc triển khai hiệu quả DHPH nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của HS. Trong quá trình dạy học, GV là người thiết kế và tổ chức các hoạt động học tập phân hóa, điều chỉnh

phương pháp dạy học linh hoạt, phù hợp. Vì vậy, GV tiểu học cần có trình độ chuyên môn vững vàng, có khả năng xác định đúng chuẩn kiến thức, kỹ năng, biết điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp với trình độ HS DTTS, những GV thiếu năng lực sư phạm sẽ gặp khó khăn trong việc tổ chức DHPH. Ngoài ra, GV tiểu học vùng DTTS cần phải có khả năng sử dụng ngôn ngữ và hiểu biết văn hóa địa phương sẽ có lợi thế lớn trong giao tiếp, tạo sự gần gũi, giúp HS tự tin, dễ tiếp thu kiến thức. Đây là một trong những yếu tố quyết định hiệu quả DHPH ở vùng DTTS nên các địa phương cần có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ GV về DHPH, góp phần thực hiện thành công những yêu cầu mà Chương trình GDPT 2018 đã đưa ra.

Với vai trò then chốt trong quá trình dạy học, đội ngũ cán bộ quản lý, đặc biệt đội ngũ GV là nguồn nhân lực quyết định hiệu quả của DHPH nên các trường tiểu học, nhất là các trường tiểu học vùng DTTS cần: Thành lập nhóm GV cốt cán của trường triển khai phân tích đánh giá chương trình; Tổ chức bồi dưỡng cho GV về quy trình DHPH, các phương pháp, biện pháp, kỹ thuật, hình thức tổ chức DHPH; Đảm bảo về đồ dùng, tài liệu, đội ngũ GV và hỗ trợ GV thực hiện dạy học có tính phân hóa cao; Tổ chức các hội thảo tổ, nhóm chuyên môn xây dựng các tiêu chí của giờ DHPH, tổ chức nghiên cứu bài học phân hóa, dự giờ phải rút kinh nghiệm và hoàn thiện bài dạy mẫu về DHPH.

2.3.2. Đặc điểm học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số

Học sinh tiểu học vùng DTTS là đối tượng thụ hưởng và phản ánh hiệu quả của quá trình quản lý hoạt động DHPH trong các trường tiểu học. Việc phân ra các mức độ, yêu cầu học tập khác nhau với từng đối tượng HS/lớp/khối học là vấn đề khó khăn, điều quan trọng là cần hiểu rõ về HS để tạo ra một lớp học đủ linh hoạt khiến HS có thể học tập hiệu quả nhất theo sở thích, hứng thú, phong cách học tập.

Học sinh tiểu học vùng DTTS có nhiều đặc điểm đặc thù về tâm lý, ngôn ngữ, văn hóa và điều kiện học tập nên cần phải đưa ra phương pháp giảng dạy phù hợp, đây là điều kiện tiên quyết để nâng cao hiệu quả dạy học, đảm bảo cho sự phát triển bền vững của giáo dục vùng DTTS.

Học sinh tiểu học vùng DTTS là nhóm đối tượng đặc thù thường gặp nhiều khó khăn trong tiếp cận giáo dục do ảnh hưởng từ điều kiện kinh tế, ngôn ngữ, văn hóa và địa lý, kèm với những đặc điểm trên là yếu tố về điều kiện học tập như cơ sở vật chất thiếu thốn, đường đến trường xa và khó đi, trang thiết bị dạy học hạn chế, thiếu GV biết tiếng dân tộc và am hiểu văn hóa địa phương. đặc điểm này là cơ sở quan trọng để xây dựng phương pháp giảng dạy và chính sách giáo dục phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đảm bảo công bằng trong tiếp cận tri thức.

2.3.3. Điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường và nguồn lực trong dạy học phân hóa ở trường tiểu học vùng dân tộc thiểu số

Nguồn lực cơ sở vật chất giúp cho việc hỗ trợ DHPH trong trường phổ thông đạt hiệu quả là điều kiện để GV phát huy được năng lực dạy học trong thực tiễn. Đây là yếu tố nền tảng nhưng có ảnh hưởng sâu sắc đến khả năng thực hiện DHPH ở tiểu học vùng DTTS nên không thể thiếu sự đầu tư có hệ thống và lâu dài vào hạ tầng trường học. Hiện nay, giáo dục vùng DTTS đang đối mặt với nhiều thách thức, trong đó cơ sở vật chất của các trường học còn nhiều hạn chế. DHPH - phương pháp sư phạm nhằm đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của HS đòi hỏi sự hỗ trợ mạnh mẽ từ cơ sở vật chất sẽ ảnh hưởng không nhỏ tới hiệu quả giảng dạy và học tập. Bên cạnh đó, sự linh hoạt và sáng tạo của GV trong sử dụng điều kiện sẵn có cũng góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy chất lượng giáo dục cho HS DTTS. Bên cạnh đó, điều kiện, phương tiện kỹ thuật và nguồn lực trong DHPH ở trường tiểu học có vai trò to lớn trong quá trình dạy - học, góp phần đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng dạy - học và đánh giá kết quả học tập của HS. Để triển khai DHPH ở trường tiểu học đạt hiệu quả và chất lượng, đòi hỏi các trường phải xác định rõ các nguồn lực cần thiết, từ đó xây dựng kế hoạch để huy động các nguồn lực triển khai thực hiện DHPH. Duy trì sự đảm bảo các điều kiện để thực hiện DHPH hiệu quả, đồng thời xây dựng kế hoạch khai thác hiệu quả, bổ sung kịp thời các nguồn lực phục vụ DHPH ở các khối lớp trong trường.

2.3.4. Chương trình, nội dung giáo dục

Giáo dục tiểu học vùng DTTS đang trong quá trình chuyển mình theo Chương trình GDPT 2018. DHPH là yêu cầu tất yếu để đảm bảo tính công bằng và chất lượng. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều thách thức đối với GV, đặc biệt trong việc tổ chức DHPH cho HS vùng DTTS. Đối với các trường tiểu học, chương trình, nội dung DHPH là một trong những nội dung được xây dựng trong Kế hoạch của nhà trường, là căn cứ thực tiễn để cán bộ quản lý tiến hành chỉ đạo, GV tổ chức thực hiện các hoạt động trong phạm vi của nhà trường. Bởi kế hoạch của nhà trường càng chi tiết, cụ thể thì kết quả đạt được của các hoạt động sẽ càng hiệu quả.

Chương trình GDPT 2018 đã có hướng mở hơn so với các chương trình trước đây, cho phép GV lựa chọn nội dung phù hợp có tính địa phương hóa. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại cần được điều chỉnh cho phù hợp với thực tế hiện nay như: Nội dung vẫn còn nặng, chưa thực sự tích hợp văn hóa DTTS; Tiếng Việt là ngôn ngữ chính trong dạy học nên ít nhiều còn gây khó khăn cho HS tiểu học DTTS; Chương trình phân phối nội dung còn cứng nhắc, hạn chế sự linh hoạt trong DHPH đã ít nhiều tác động đến GV trong quá trình dạy học.

Việc thực hiện Chương trình GDPT 2018, nội dung giáo dục đã phần nào tác động đến DHPH ở vùng DTTS như: 1) Tác động đến việc lựa chọn nội dung phù hợp cho từng nhóm HS, GV gặp khó khăn khi muốn tinh giản hoặc làm phong phú nội dung học; 2) Tác động đến thiết kế hoạt động học tập, một số nội dung không phù hợp với vốn sống của HS DTTS; 3) Tác động đến việc đánh giá HS, chương trình chưa hỗ trợ tốt cho đánh giá phân hóa, tiêu chí đánh giá vẫn còn cứng nhắc, chưa phù hợp với năng lực thực tế của HS DTTS.

Với những phân tích nêu trên cho thấy, chương trình và nội dung giáo dục có vai trò quyết định trong việc tổ chức DHPH. Đối với GV tiểu học vùng DTTS, việc điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp với trình độ, đặc điểm ngôn ngữ và văn hóa của HS là yêu cầu cấp thiết. Do đó, để nâng cao chất lượng giáo dục vùng DTTS cần tiếp tục hoàn thiện chương trình theo hướng mở, linh hoạt và hỗ trợ phân hóa tốt hơn.

2.3.5. Một số chủ trương chính sách về giáo dục

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục toàn diện, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách quan trọng nhằm nâng cao chất lượng giáo dục cho HS vùng DTTS theo định hướng DHPH - lấy HS làm trung tâm, đáp ứng sự đa dạng về trình độ, ngôn ngữ, văn hóa,… Việc thực thi các chính sách này trên thực tế đã có nhiều tác động, ảnh hưởng đến hiệu quả DHPH ở tiểu học vùng DTTS. Cụ thể:

Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nhấn mạnh phát triển năng lực, phẩm chất người học, khuyến khích dạy học phân hóa theo từng đối tượng phù hợp [2].

Chương trình GDPT 2018 đã đề cao tính mở, linh hoạt trong tổ chức hoạt động giáo dục, cho phép điều chỉnh nội dung dạy học theo năng lực HS, là cơ sở quan trọng để GV chủ động thực hiện dạy học phân hóa cho HS vùng DTTS.

Chính sách hỗ trợ giáo dục vùng DTTS và miền núi, Nghị định số 66/2025/NĐ-CP Quy định chính sách hỗ trợ cho trẻ em nhà trẻ, HS, học viên ở vùng đồng bào DTTS và miền núi.... [3]. Chính sách cử tuyển, học bổng, hỗ trợ sách giáo khoa, HS nội trú; Với những chính sách này đã giảm rào cản tiếp cận giáo dục cho HS DTTS, tạo điều kiện triển khai DHPH.

Quyết định số 1373/QĐ-TTg (2021) phê duyệt Đề án xây dựng xã hội học tập [4]. Tập trung nâng cao chất lượng GV, tăng cường tiếng Việt cho HS DTTS. Phát triển học liệu phù hợp với văn hóa, ngôn ngữ địa phương. Quyết định này đã định hướng những bước phát triển cho giáo dục vùng DTTS, góp phần nâng cao năng lực DHPH của GV.

Luật Giáo dục 2019 [5] đã quy định giáo dục bảo đảm công bằng, không phân biệt đối xử. Ưu tiên nguồn lực cho giáo dục vùng khó khăn, vùng DTTS. Đây là căn cứ pháp lý toàn diện bảo đảm quyền học tập và tiếp cận giáo dục phù hợp của HS.

Với thực tế đã triển khai, các chính sách giáo dục đã có tác động hiệu quả tới việc DHPH ở vùng DTTS:

Tác động tích cực: Tạo hành lang pháp lý cho đổi mới phương pháp dạy học, trong đó có phân hóa. Hỗ trợ tài chính, học liệu cho HS DTTS, giảm thiểu khoảng cách đầu vào. Đào tạo, bồi dưỡng GV tiếp cận phương pháp phân hóa. Khuyến khích sáng tạo, linh hoạt trong dạy học tại địa phương.

Những tồn tại, hạn chế: Chính sách ban hành còn chậm được triển khai ở cơ sở. Thiếu hướng dẫn cụ thể về tổ chức DHPH trong điều kiện thực tế lớp học vùng DTTS. Nguồn lực đầu tư phân tán, thiếu bền vững, nhiều GV chưa được tiếp cận đầy đủ nội dung chính sách mới.

Như vậy, các chính sách và chủ trương giáo dục hiện nay đã thể hiện rõ định hướng đổi mới, lấy người học làm trung tâm, hỗ trợ đối tượng yếu thế như HS DTTS. Tuy nhiên, việc triển khai DHPH trong thực tế vẫn còn nhiều rào cản do khoảng cách giữa chính sách và thực tiễn. Việc cụ thể hóa chính sách, nâng cao năng lực GV và đầu tư lâu dài là những điều kiện thiết yếu để chính sách thực sự phát huy hiệu quả trong lớp học vùng DTTS.

3. Kết luận

Năng lực tổ chức DHPH của GV Tiểu học vùng DTTS là tổng hợp những phẩm chất và kỹ năng sư phạm cho phép GV thiết kế, thực hiện và điều chỉnh các hoạt động dạy học phù hợp với sự đa dạng về ngôn ngữ, văn hóa, trình độ nhận thức, điều kiện học tập và nhu cầu cá nhân của HS ở vùng DTTS. Điều đó được thể hiện ở khả năng phân tích đặc điểm người học, thiết kế kế hoạch dạy học linh hoạt, triển khai các hoạt động học tập phù hợp và đánh giá HS một cách công bằng, khách quan. Do đó, nghiên cứu năng lực tổ chức DHPH của GV tiểu học đã góp phần làm rõ những nội dung về lý luận và thực tiễn của vấn đề, phân tích rõ các thành tố của năng lực tổ chức DHPH và những yếu tố ảnh hưởng tới việc DHPH của GV tiểu học vùng DTTS. Trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp thiết thực, khả thi trong đào tạo, bồi dưỡng và hỗ trợ năng lực DHPH cho GV tiểu học vùng DTTS, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, công bằng và bền vững, thực hiện thành công Chương trình GDPT 2018 ở các vùng khó khăn, hướng tới mục tiêu "không để HS nào bị bỏ lại phía sau" tại các địa bàn vùng DTTS.

Tài liệu tham khảo

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.*

[2] Ban Chấp hành Trung ương (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*

[3] Chính phủ (2025), *Nghị định số 66/2025/NĐ-CP, ngày 12/3/2025 quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách.*

[4] Thủ tướng Chính phủ (2021), *Quyết định số 1373/QĐ-TTg, ngày 30/7/2021 phê duyệt Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030"*

[5] Quốc hội (2019), *Luật Giáo dục*, Luật số 43/2019/QH14, ngày 14/6/2019.

[6] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2023), *Báo cáo tổng kết năm học đối với giáo dục vùng dân tộc thiểu số.*

[7] UNICEF Việt Nam (2019), *Tài liệu tập huấn giáo viên vùng dân tộc thiểu số.*

[8] Nguyễn Thị Hồng Chuyên (2014), *Dạy học phân hóa dựa vào phong cách học tập của học sinh*, Tạp chí Giáo dục, số 347 kỳ 01 tháng 12, tr. 35-37.

[9] Nguyễn Anh Dũng, Đào Thái Lai (2013), *Đề xuất phương án tích hợp và phân hóa trong Chương trình giáo dục phổ thông,* Tạp chí Giáo dục, số 301, tr. 1-5.

[10] Đặng Hữu Giang (2000), *Dạy học cá biệt hóa và nhóm phân hóa ở trường tiểu học*, Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục, tháng 7, tr. 14-15.

[11] Lê Thị Thu Hương (2012), *Dạy học phân hóa ở tiểu học nhằm góp phần nâng cao hiệu quả dạy học môn Toán*, Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.

[12] Tôn Thân (2006), *Một số giải pháp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo định hướng phân hóa* (Báo cáo tổng kết đề tài), Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục, tr. 18-20.